

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HSST
Ngày 02 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tuyết và bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST – HS ngày 03/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H; giới tính: nữ; sinh ngày 07/8/1975 tại huyện C, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: không đi học (không biết đọc và không biết viết); con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị C (đã chết); chồng: chưa có; con: có 01 con, sinh 1994.

Tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 04/8/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 03/08/2023, Lực lượng tuần tra Đồn Biên phòng Lý Hòa phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình tuần tra, kiểm soát địa bàn. Lực lượng tuần tra tới khu vực Km 638 + 417m, trên Quốc lộ 1A thuộc thôn Tân Lý, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện một người phụ nữ mặc áo khoác màu tím than, đang đi bộ theo hướng Nam - Bắc có dấu hiệu nghi vấn. Lực lượng tuần tra tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Thị H sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, phát hiện

bên trong túi xách có một vỏ bao thuốc lá hiệu “JET”, màu trắng chứa hai gói nilon màu xanh; tiếp tục kiểm tra hai túi nilon màu xanh, bên trong chứa tổng cộng 301 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” và 03 viên nén hình tròn, màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “Y1” (trong đó một gói nilon chứa 202 viên nén màu hồng và hai viên nén màu xanh; túi còn lại chứa 99 viên nén màu hồng và một viên nén màu xanh). Lực lượng tuần tra Bội đội Biên phòng lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị H và H đã khai nhận số viên nén nêu trên là ma túy tổng hợp nhận vận chuyển cho đối tượng tên “H1” (không rõ danh tính và địa chỉ) từ thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra khu vực “Đá nhảy” thuộc thôn Tân Lý, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tại bản kết luận giám định số 811/KL - KTHS ngày 05/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 301 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 28,826g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, ND số 57/2022/ND - CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ; 03 viên nén hình tròn, màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “Y1” không phải là chất ma túy, khối lượng 0,256g.

Sau khi bị khởi tố bị cáo, Nguyễn Thị H thay đổi lời khai và khai nhận: có đối tượng tên “H1” (không rõ danh tính và địa chỉ) có nhờ H đưa một gói hàng từ một người bạn ở thành phố Đông Hà gửi ra, bị cáo đồng ý. Trong lúc, bị cáo đang điện thoại nói chuyện với “H1” thì có một người đàn ông lạ mặt (không rõ danh tính và địa chỉ) tới gặp bị cáo và nhét vào túi xách của bị cáo một gói đồ, rồi nói “gửi ốc vít ra cho H1”, thì bị cáo đồng ý (Bị cáo không biết trong đó có ma túy). Đến 13 giờ 45 phút, cùng ngày Bị cáo ra đến khu vực “Đá nhảy” thì bị Lực lượng Biên phòng kiểm tra, phát hiện và thu giữ số ma túy trên (bút lục số: 06 - 09; 59 - 63; 69 - 77; 80 - 84; 87 - 105).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang đã thu: 01 túi xách có một vỏ bao thuốc lá hiệu “JET”, màu trắng chứa hai gói nilon màu xanh, bên trong chứa tổng cộng 301 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” và 03 viên nén hình tròn, màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “Y1” (trong đó một gói nilon chứa 202 viên nén màu hồng và hai viên nén màu xanh; túi còn lại chứa 99 viên nén màu hồng và một viên nén màu xanh); 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K, gắn sim có số 0353.883.727; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H, số 045175005746; Thu giữ nơi ở của Nguyễn Thị H, 01 viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 0,093 gam là chất ma túy loại Methamphetamine (đã giám định hết). Đã xử lý, trả lại cho Nguyễn Thị H 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H, số 045175005746, các vật chứng còn lại hiện chưa xử lý (bút lục số: 61- 68; 106 - 109).

Tại bản Cáo trạng số 25/CT - VKSBT ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị H, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Đề nghị xử phạt:

Nguyễn Thị H từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó tạm giam từ ngày 04/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại đề nghị xử lý như sau:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư dán kín, có số 811/KL KTHS, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 811/KL – KTHS ngày 05/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa toàn bộ võ bao gói và 28,58g mẫu ký hiệu A1, hoàn trả sau giám định); một phong bì thư dán kín, có số 811/KL KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa võ bao gói hoàn trả sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành; tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách vải màu đen (không có nhãn hiệu), 01 võ bao thuốc lá nhãn hiệu ZET màu trắng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K, vỏ màu xanh dương, bên góc phía bên phải mặt sau bị vỡ, bên ngoài có ốp vỏ màu hồng, có số seri ONIRQWLZMZY9UJ7, IME 1 SỐ 861063055178715, IME 2 số 861063055178707, gắn sim có số 0353.883.727 là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Quá trình điều tra tiến hành xác minh số thuê bao 0333546145 (có số đuôi 145 theo lời khai của H là số của đối tượng H1 đã liên lạc với H), do nhà mạng Viettel cung cấp thuộc chủ thuê bao mang tên Trần Văn H3 sinh ngày 22/02/1990, trú tại xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Tiến hành làm việc với H3 thì H3 khẳng định H3 không đăng ký, không sử dụng số thuê bao trên và không biết Nguyễn Thị H là ai; Tiến hành tổ chức nhận dạng qua ảnh (trong đó có ảnh của Trần Văn H3), thì Nguyễn Thị H không biết H3 là ai và không có người tên “H2” trong các ảnh đưa ra nhận dạng. Nên không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng tên “Hòa”.

Đối với 01 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt có nhiều vết xước được thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Thị H tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,093gam. H không thừa nhận là của H nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, không gian, thời gian, địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và khám xét thu giữ tang vật hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức, nhưng vào lúc 13 giờ 45 phút, ngày 03/8/2023 tại Km 638 + 417m, trên Quốc lộ 1A thuộc thôn Tân Lý, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Nguyễn Thị H đang có hành vi vận chuyển trái phép 28,826gam ma túy loại Methamphetamine cho một đối tượng tên “H1” không rõ danh tính và địa chỉ, thì bị Lực lượng Bộ đội Biên phòng Lý Hòa và Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình phát hiện và bắt giữ quả tang.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay một lần nữa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là do xuất phát tình cảm giữa bị cáo và đối tượng tên H1, nên khi được H1 nhờ bị cáo vận chuyển ma túy từ Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để giao cho H1 nên bị cáo nhận lời và thực hiện, đồng thời xác định nội dung vụ án như trình bày tại lời khai ở thời điểm bị lực lượng Bộ đội Biên phòng bắt người phạm tội quả tang và tại phiên toà ngày hôm nay là hoàn toàn đúng. Hành vi của Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, nên H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội nói chung, gây nên những hậu quả lâu

dài về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác và bị xã hội lên án. Bị cáo biết rõ như vậy nhưng do ý thức không chấp hành pháp luật nên đã phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố đối với bị cáo về tội danh theo điều khoản của điều luật nêu trên và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó đối với bị cáo cần đánh giá quá trình nhân thân, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ để xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị H không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Sau khi bị khởi tố bị cáo, Nguyễn Thị H thay đổi lời khai và khai nhận: có nhận lời với đối tượng tên “H1” (không rõ danh tính và địa chỉ) để vận chuyển một gói hàng từ một người bạn ở thành phố Đồng Hà gửi ra cho Hoà, nhưng không biết trong gói hàng đó là ma túy.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khẳng định việc bắt giữ quả tang hành vi phạm tội của lực lượng Biên phòng, việc khởi tố, điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đối với bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định. Ngoài ra cũng cần xem xét đến hoàn cảnh nhân thân, gia đình của bị cáo, đó là bị cáo là người không được đi học (không biết đọc, biết viết, chỉ ký được tên của bị cáo), bản thân không có chồng, nhưng có một người con, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn...để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với bị cáo.

Theo đó, Nguyễn Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” với khối lượng lớn theo tang số của khung hình phạt điều luật quy định (28,826 gam ma túy loại Methamphetamine) nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian khá dài đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo chưa có công việc làm thường xuyên, thất thường, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về vật chứng vụ án:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, có số 811/KL KTHS, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 811/KL – KTHS ngày 05/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa toàn bộ võ bao gói và 28,58g mẫu ký hiệu A1, hoàn trả sau giám định); một phong bì thư dán kín, có số 811/KL KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa võ bao gói hoàn trả sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành; tịch thu tiêu hủy 01 túi xách vải màu đen (không có nhãn hiệu), 01 võ bao thuốc lá nhãn hiệu ZET màu trắng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K, võ màu xanh dương, bên góc phía bên phải mặt sau bị vỡ, bên ngoài có ốp võ màu hồng, có số seri ONIRQWLZMZY9UJ7, IME 1 SỐ 861063055178715, IME 2 số 861063055178707, gắn sim có số 0353.883.727 là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Nguyễn Thị H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó tạm giam từ ngày 04/8/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (02/7/2024) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, có số 811/KL KTHS, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 811/KL – KTHS

ngày 05/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa toàn bộ vũ bao gói và 28,58g mẫu ký hiệu A1, hoàn trả sau giám định); một phong bì thư dán kín, có số 811/KL KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa vũ bao gói hoàn trả sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành; tịch thu tiêu hủy 01 túi xách vải màu đen (không có nhãn hiệu), 01 vũ bao thuốc lá nhãn hiệu ZET màu trắng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K, vũ màu xanh dương, bên góc phía bên phải mặt sau bị vỡ, bên ngoài có ốp vũ màu hồng, có số seri ONIRQWLZMZY9UJ7, IME 1 SỐ 861063055178715, IME 2 số 861063055178707, gắn sim có số 0353.883.727 là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/7/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- Sở TP tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND TT Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo.....;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Quảng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:/2023/HSST

Ngày - - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lam và bà Nguyễn Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên. - Kiểm sát viên.

Ngày tháng năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST – HS ngày 02/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Trường; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 08/01/1977; nơi đăng ký cư trú: Thôn Lam Lâm 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình

độ học vấn: 6/12; con ông Lê Vui và bà Nguyễn Thị Hiền; vợ: Hoàng Thị Thúy, sinh năm 1980, (đã ly hôn); con: có 01 con (sinh năm: 2017).

Nhân thân: Ngày 13/4/2007, “Đánh nhau”, bị Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt VPHC 350.000 đồng (đã thi hành xong ngày 04/01/2021).

- Tiền án: 02 tiền án về tội “Đánh bạc”:

+ Ngày 05/02/2020, “Đánh bạc”, Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), án số 13/2020/HSST ngày 13/5/2020.

+ Ngày 06/8/2020, “Đánh bạc”, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù, án số 08/2021/HSST ngày 10/3/2021, chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An, C10, Bộ Công an (tại tỉnh Quảng Trị), đến ngày 02/11/2021 chấp hành xong.

- Tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Văn Hợi; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1983 tại: Xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch; nơi đăng ký cư trú: Thôn 3, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Dẫn và bà Dương Thị Nguyệt; vợ: Nguyễn Thị Phương Thảo, sinh năm 1986, nghề nghiệp: Nhân viên Bưu điện; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con bé sinh năm 2021).

Nhân thân: Năm 2006 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng (Tại Bản án số 14/2007/HSST ngày 30/01/2007).

Tiền sự: không có.

Tiền án: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt.

3. Trang Minh Quốc; giới tính: nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày: 18/8/1995; nơi đăng ký cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trang Văn Hiếu và bà Trần Thị Chúng; vợ: Lê Hồng Gốm, sinh năm 1999. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con: Có 01 con (còn nhỏ).

Tiền sự: không có.

Tiền án: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt.

4. Dương Đình Trọng; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 23/9/1991; nơi đăng ký cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Dương Đình Sang và bà Hoàng Thị Hiếu; vợ: Trần Thị Nguyệt, sinh năm: 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do; con: có 01 con (còn nhỏ).

Tiền sự: không có.

Tiền án: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08. tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn Hai, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn Rẫy, xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (.....).

2. Ông Dương Văn Huệ, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (.....).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/10/2022 Dương Đình Trọng, sinh ngày 23/9/1991, trú tại tiểu khu 7, thị trấn Hoàn Lão; Trang Minh Quốc, sinh ngày 18/8/1995, trú tại tiểu khu 10, thị trấn Hoàn Lão và Lê Văn Trường, sinh ngày 08/01/1977, trú tại thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, đang ngồi chơi tại xưởng sửa chữa máy công trình, nằm trong khuôn viên dự án đầu tư xây dựng trụ sở và khu dịch vụ thương mại của công ty TNHH XDTH Phú Lâm, ở tiểu khu 5, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, do Lê Văn Hai, sinh năm 1997, trú tại thôn Rẫy, xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch, thuê lại của Dương Văn Huệ, sinh năm: 1965, trú tại tiểu khu 7, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch vào tháng 1/2022. Trong lúc ngồi chơi Trọng, Quốc và Trường nghe ai đó nói “Mần tí hè”, Trọng, Quốc và Trường hiểu là hẹn đánh bạc, nên đồng ý. Lúc này Trọng, Quốc và Trường vào khu vực phòng ngủ của xưởng, rồi cùng nhau đánh bạc bằng hình thức tiến lên miền nam. Trong lúc Trọng, Quốc và Trường đánh được khoảng 05 phút thì Nguyễn Văn Hợi, sinh ngày 10/6/1983 trú tại thôn 3, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tới và cùng tham gia đánh bạc. Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Hợi mang theo số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng), Trang Minh Quốc mang theo số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), Dương Đình Trọng mang theo số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và Lê Văn Trường mang theo số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) phục vụ vào mục đích đánh bạc. Hình thức đánh được quy định như sau:

Mỗi ván sử dụng bộ bài tu lơ khơ 52 quân chia hết cho 4 người trong sòng bạc, mỗi người 13 quân bài, người nào về nhất (hết bài trên tay đầu tiên) thì thắng, mỗi người thua trả cho người thắng 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng), nếu “ăn” Ba bích (người về nhất đánh quân 3 bích sau cùng) thì “ăn” của mỗi người 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), “cháy” Ba bích thì đền cho người bắt 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng), nếu ăn trắng (tức 06 đôi, 04 quân 2, 04 quân 3, 03 bộ Sam, các quân bài đồng màu, Sảnh từ 3 đến A) thì “ăn” của mỗi người 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng), nếu “cháy” quân 2 (có người về nhất nhưng người thua trên bài vẫn còn quân 2) thì đền cho người thắng 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) đối với quân 2 đen và 100.000 đồng đối với quân 2 đỏ, nếu bị bắt quân 2 (tứ quý hoặc các đôi thông) thì đền cho người bắt được giá trị tương tự như bị cháy.

Cả nhóm đánh đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền 7.800.000đồng và các vật chứng liên quan của vụ án. Tại thời điểm Cơ quan Công an bắt quả tang, Dương Đình Trọng bỏ chạy cầm theo 50.000đồng và Lê Văn Trường bỏ chạy cầm theo 50.000đồng và 02 quân cờ khỏi hiện trường.

- Ngày 05, 06/10/2022 Dương Đình Trọng và Lê Văn Trường đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) là tiền dùng vào mục đích đánh bạc khi bỏ chạy đã mang theo (BL: 50,51, 150 - 168; 185 - 200; 216 - 232; 243 - 260).

* Việc thu giữ, tạm giữ và xử lý tài liệu, đồ vật:

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ tiền Việt Nam Đồng 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm ngàn đồng) mà các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc; 50 quân bài tu lơ lơ màu đỏ;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Galaxy, mang biển kiểm soát 73F1 - 243.36; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Tucson, mang BKS 73A - 199.68, màu trắng; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT 3008, mang biển kiểm soát 73A - 229.38, màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6S Plus màu hồng; 01 (một) điện thoại Iphone 13 Promax, màu vàng; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A51, màu hồng. Quá trình điều tra xác định các đối tượng chỉ đánh bạc thắng thua bằng tiền, không cầm cố thế chấp tài sản để phục vụ vào mục đích đánh bạc, Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu tiến hành trả lại tài sản cho các bị cáo trong vụ án (BL: 83 - 124).

Tại bản Cáo trạng số 04/CT - VKSBT ngày 16/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Hoi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng có lý lịch nêu trên, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Lê Văn Trường, có lý lịch nêu trên, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Hoi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Đình Trọng, Trang Minh Quốc;

Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 321; các điểm s, u khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với Lê Văn Trường.

Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Hoi.

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trang Minh Quốc.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và Điều 106 Bộ luật hình sự, Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với tất cả các bị cáo.

Đề nghị xử phạt:

+ Lê Văn Trường từ tháng đến tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ đi các ngày tạm giữ từ ngày 06 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022, thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành.

+ Nguyễn Văn Hợi từ tháng đến tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 18 ngày (06 ngày bị tạm giữ $\times 3 = 18$ ngày), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn Hợi.

+ Dương Đình Trọng từ tháng đến tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 12 ngày (04 ngày bị tạm giữ $\times 3 = 12$ ngày), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân TT Hoàn Lỗ, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Đình Trọng.

+ Trang Minh Quốc từ tháng đến tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 18 ngày (06 ngày bị tạm giữ $\times 3 = 18$ ngày), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân TT Hoàn Lỗ, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trang Minh Quốc.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Liên quan trong vụ án có Lê Văn Hai, sinh năm 1997, trú tại thôn Rẫy, xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch, thuê lại xưởng sửa chữa máy công trình nằm trong khuôn viên dự án đầu tư xây dựng trụ sở và khu du lịch thương mại, của Công ty TNHH - XDTH “Phú Lâm” của ông Dương Văn Huệ vào tháng 01/2022, (Hợp đồng cho thuê tài sản số 01/HĐ - TTS ngày 04/01/2022). Nên Lê Văn Hai là người quản lý trực tiếp của xưởng sửa chữa, tuy nhiên sáng ngày 02/10/2022 anh Lê Văn Hai đi sửa chữa máy ở xã Sơn Lộc, huyện Bố Trạch. Việc các bị cáo tham gia đánh bạc tại xưởng sửa chữa thì anh Hai không biết và không có sự đồng ý của anh Hai. Xét thấy Hai không có hành vi vi phạm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch không xử lý.

- Đối với 02 quân cờ quá trình bỏ chạy Lê Văn Trường có mang theo sau đó vứt bỏ lại ở khu vực gần bờ sông trên đường bỏ chạy, Cơ quan Công an đã tiến hành truy tìm vật chứng tuy nhiên không tìm thấy.

Vật chứng vụ án: Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 50 quân bài tu lơ khơ màu đỏ; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm ngàn đồng) mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên toà vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có lý do mặc dù đã được Toà án gửi giấy triệu tập đến phiên toà hợp lệ, tuy nhiên họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người nói trên.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của các bị cáo, lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tại hồ sơ vụ án và tại phiên toà, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang...hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngày 02/10/2022 tại xưởng sửa chữa máy công trình nằm trong khuôn viên dự án đầu tư xây dựng trụ sở và khu du lịch thương mại, của Công ty TNHH - XDTH “Phú Lâm”, do Lê Văn Hai thuê lại của Dương Văn Huệ, sinh năm 1965 vào tháng 1/2022, địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc, Dương Đình Trọng và Lê Văn Trường đã có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Bố Trạch phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 8.800.000đồng. Nên Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Lê Văn Trường đã bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù, tại bản số 08/2021/HSST ngày 10/3/2021, xác định phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội. Nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm d, khoản 2, điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy

có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng có lý lịch nêu trên phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Lê Văn Trường phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 2, điều 321 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, thấy rằng:

Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được đúng sai, lẽ ra phải biết tôn trọng, chấp hành quy tắc xử sự chung và chấp hành pháp luật, nhưng do hám lợi nên đã tham gia sát phạt nhau, hơn thua được bằng tiền, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây dư luận không tốt trong nhân dân. Các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm, không có dấu hiệu có tổ chức mà đồng phạm giản đơn, trong đó tất cả đều là người thực hành.

[4] Về nhân thân các bị cáo: Trong số 04 bị cáo, có hai bị cáo có nhân thân tốt (Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng), riêng bị cáo Lê Văn Trường ngày 13/4/2007 “đánh nhau” bị Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt VPHC 350.000 đồng (đã thi hành xong ngày 04/01/2021). Đối với Nguyễn Văn Hợi bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng (Tại Bản án số 14/2007/HSST ngày 30/01/2007), về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn Trường, Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Văn Trường có thành tích lập công trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật được các Cơ quan có thẩm quyền xác nhận nên được áp dụng thêm điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra đối với bị cáo Trang Minh Quốc đã từng có thời gian phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân, bản thân bị cáo đã có thành tích trong hoạt động tình nguyện phòng chống Covid – 19 được BTV Đoàn TT Hoàn Lão biểu dương, tặng thưởng 100.000đ và BTV Tỉnh Đoàn Quyết định khen thưởng; Đối với bị cáo Nguyễn Văn Hợi có bố tham gia hoạt động kháng chiến được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; Đối với bị cáo Lê Văn Trường có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính được chính quyền địa phương xác nhận.

Quá trình điều tra làm rõ số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc, cụ thể như sau: Nguyễn Văn Hợi mang theo số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng), Trang Minh Quốc mang theo số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), Dương Đình Trọng mang theo số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và Lê Văn Trường mang theo số tiền

800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) phục vụ vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền mà các đối tượng dùng vào việc đánh bạc được xác định là 8.800.000 đồng.

Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để phân hoá tội phạm khi quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với các bị cáo. Theo đó các bị cáo Trang Minh Quốc, Dương Đình Trọng và Nguyễn Văn Hợi có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt và hiện nay có nơi cư trú rõ ràng, số tiền dùng vào đánh bạc ít, đánh bạc trong thời gian ngắn nên sẽ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp, tuy nhiên hiện nay các bị cáo chưa có công ăn việc làm ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, riêng đối với bị cáo Lê Văn Trường phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền dùng vào đánh bạc ít, đánh bạc trong thời gian ngắn nên cũng cần xem xét áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố là đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Liên quan trong vụ án có Lê Văn Hai, sinh năm 1997, trú tại thôn Rẫy, xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch, thuê lại xưởng sửa chữa máy công trình nằm trong khuôn viên dự án đầu tư xây dựng trụ sở và khu du lịch thương mại, của Công ty TNHH - XDTH “Phú Lâm” của ông Dương Văn Huệ vào tháng 01/2022, (Hợp đồng cho thuê tài sản số 01/HĐ - TTS ngày 04/01/2022). Nên Lê Văn Hai là người quản lý trực tiếp của xưởng sửa chữa, tuy nhiên sáng ngày 02/10/2022 anh Lê Văn Hai đi sửa chữa máy ở xã Sơn Lộc, huyện Bố Trạch. Việc các bị cáo tham gia đánh bạc tại xưởng sửa chữa thì anh Hai không biết và không có sự đồng ý của anh Hai. Xét thấy Hai không có hành vi vi phạm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch không xử lý là đúng quy định.

- Đối với 02 quân cờ quá trình bỏ chạy Lê Văn Trường có mang theo sau đó vứt bỏ lại ở khu vực gần bờ sông trên đường bỏ chạy, Cơ quan Công an đã tiến hành truy tìm vật chứng tuy nhiên không tìm thấy. Tuy nhiên tài liệu, chứng cứ thu thập được đã đủ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay các bị cáo chưa có công ăn, việc làm thường xuyên, công việc thất thường, thu nhập không ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án: Số vật chứng là số tiền 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm ngàn đồng) mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; riêng 50 quân bài tu lơ khơ màu đỏ là công cụ dùng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Đình Trọng, Trang Minh Quốc;

Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 321; các điểm s, u khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với Lê Văn Trường.

Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Hợi.

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trang Minh Quốc.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 và Điều 106 Bộ luật hình sự, Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với tất cả các bị cáo.

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Trường, Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

+ Lê Văn Trường tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ đi các ngày tạm giữ từ ngày 06 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022, thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành.

+ Nguyễn Văn Hợi tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 18 ngày (06 ngày bị tạm giữ $\times 3 = 18$ ngày), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn Hợi.

+ Dương Đình Trọng tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 12 ngày (04 ngày bị tạm giữ $\times 3 = 12$ ngày), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân TT Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Đình Trọng.

+ Trang Minh Quốc tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 18 ngày (06 ngày bị tạm giữ $\times 3 = 18$ ngày), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân TT Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trang Minh Quốc.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Hợi cho Ủy ban nhân dân xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Giao bị cáo Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình các bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo đã dùng vào mục đích đánh bạc là 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm ngàn đồng).

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên lai thu tiền số 0002537 ngày 29/12/2022 và số vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Văn Trường, Nguyễn Văn Hợi, Trang Minh Quốc và Dương Đình Trọng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (.....). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND xã Trung Trạch và TT Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo.....;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Quảng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phú Quảng

